

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2025/HS-ST

Ngày: 24/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đém

2. Ông Nguyễn Văn Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Bùi Thành Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Gia L (tên gọi khác Cu L), sinh ngày 14/6/1994; tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long; trú tại: A, khu Y, thị trấn U, huyện P, tỉnh Vĩnh Long nay là số A, xã T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Nh (đã chết) và bà Hứa Quế A (đã chết); tiền sự: không; Tiền án: 01 lần: Ngày 18/4/2023, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long xử 01 năm tù về tội cố ý làm hư hỏng tài sản. Bị cáo chấp hành xong ngày 28/4/2024.

Về nhân thân: Ngày 20/11/2013, bị Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác, chưa đóng phạt; Ngày 17/6/2014, bị Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự công cộng, chưa đóng phạt; Ngày 28/01/2016, bị Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa đóng phạt; Ngày 01/9/2018, bị Công an thị trấn TT, huyện T, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt; Ngày 14/5/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị

trần T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định áp dụng giáo dục tại xã 03 tháng, kể từ ngày 16/5/2019, chấp hành xong; Ngày 03/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 26/5/2021; Ngày 24/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong phạt tù ngày 03/7/2013; Ngày 18/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong phạt tù ngày 26/10/2015, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án. Ngày 22/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 02 (Hai) năm (Sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong phạt tù ngày 27/8/2018, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án; ngày 17/12/2024, bị Công An thị trấn T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.; Ngày 17/4/2025, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng. Bị cáo đang chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Vĩnh Long.

Bị hại:

1. Anh Võ Văn Ngọc B, sinh năm 1975 “vắng mặt”.
 2. Chị Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1976 “vắng mặt”.
- Cùng địa chỉ cư trú: Số Q, ấp R, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 13/12/2024, Trần Gia L đến chơi game bắn cá tại số P, địa chỉ khu E, xã M, tỉnh Vĩnh Long để lấy xe mô tô biển số 65H1- 8932 đã cho người bạn mượn trước đó. Do bức tức vì bạn mượn xe quá lâu mới trả nên khi lấy xe L dẫn xe ra đường Võ Thị Sáu, khu vực phía trước cửa tiệm bán phở của anh Võ Văn Ngọc B và chị Nguyễn Thị Cẩm H ngụ tại ấp K, xã L, tỉnh Vĩnh Long để đập phá xe và có ý định đốt xe. Chị H sợ L đốt xe gây cháy lan và ảnh hưởng buôn bán nên kêu L đi chỗ khác thì xảy ra cự cãi với L. Đến khoảng 05 giờ 30 phút, thì L dùng tay đâm vào phần kín tủ đựng đồ bán phở của anh B và chị H để sâu khu vực tiếp giáp với vỉa hè đường Võ Thị S, làm tấm kính bị thủng một lỗ, sau đó L bỏ đi.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KLHD-ĐGTS ngày 09/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện T kết luận tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 200.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSKV4 ngày 11/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân nhân Khu vực 4 - Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Trần Gia L về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Vĩnh Long đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Gia L về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Gia L từ 06 đến 09 tháng tù.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và có thái độ ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại vắng mặt nhưng có văn bản ý kiến: bị cáo Trần Gia L đã bồi thường thiệt hại cho bị hại 200.000đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người tham gia tố tụng như bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên việc xét xử vắng mặt bị hại của Hội đồng xét xử là phù hợp pháp luật.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo Trần Gia L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập, qua đó xác định: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 13/12/2024, tại khu vực sân nhà ngụ tại số L, đường Võ Thị S, ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long Trần Gia L có hành vi dùng tay đập vào làm vỡ tấm kính tủ đựng đồ bán phở của anh B và chị H, tấm kính có giá trị 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng). Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “*cố ý làm hư hỏng tài sản*” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo tiếp tục vi phạm. Do đó có đủ yếu tố quy kết bị cáo phạm tội “*cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi của bị cáo Trần Gia L là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự ở địa phương, chỉ vì bản thân bị cáo tức giận do bạn trả xe trễ mà khi bị cáo về đi ngang tiệm bán phở của anh Bình, chị Hằng bị cáo định đốt xe của bị cáo và được anh B, chị H

yêu cầu bị cáo đi nơi khác mà bị cáo đã dùng tay đập vào làm bể kính tủ của anh B, chị H. Bản thân bị cáo nhận thức được việc gây thiệt hại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Bị cáo nhiều lần bị xử hình sự và nhiều lần bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo không biết khắc phục sửa đổi bản thân mình, trái lại bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử bị cáo thật nghiêm đối với hành vi bị cáo gây ra và cần phải cách ly bị cáo ngoài xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại xong; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành thật khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Hiện tại bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phạt bổ sung bị cáo bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Gia L nộp 200.000đồng án phí hình sự theo quy định Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ so với nhận định trên nên chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Gia L phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Gia L 09 (chín) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị cáo Trần Gia L nộp 200.000đồng án phí hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Sở Tư pháp: 01;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh VL: 01;
- VKSND Khu vực 4- Vĩnh Long: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh VL: 02;
- Phòng THADS khu vực 4 -VL: 01;
- UBND xã Trà Ôn: 01;
- Bị cáo: 01;
- Người LQ: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
ĐÃ KÝ**

Hồ Hoàng Phong